

Số: /KH-UBND

Minh Hợp, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Minh Hợp năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số: 247 /KH- UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện:

I MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, nhằm thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nghị quyết số 09 NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An và kế hoạch 87- KH/HU của BTV huyện Quỳ Hợp ngày 04/11/2022 trong giai đoạn 2022-2025 nhằm thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 09-NQ/TU; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2023 về Chuyển đổi số huyện Quỳ Hợp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, tạo bước đột phá về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, thúc đẩy cải cách hành chính, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm Quốc phòng - An ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động và khả năng tiếp cận chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ

1.Nhận thức số

- Căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của xã, UBND xã ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- Tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, người lao động, cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

2.Thể chế số

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

3.Hạ tầng số

- Rà soát, đề xuất xoá các vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động. Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các xóm, tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng ở vùng trũng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

- Rà soát người dùng điện thoại thông minh, người đăng ký sử dụng ứng dụng thanh toán trực tuyến trên địa bàn trong năm. Đảm bảo mỗi hộ gia đình có một thiết bị thông minh, mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh. Đối với các gia đình thuộc đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có đề xuất sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích để có hỗ trợ.

4.Dữ liệu số

- Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã và lãnh đạo các đơn vị.

- Tích cực triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu của các ban, ngành cấp xã.

5.Nền tảng số

- Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của xã (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của xã.

6.Nhân lực số

- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

7.An toàn thông tin mạng

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

- Tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm bkav cho các máy tính của cơ quan theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

8.Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa, bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi

văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc các ban, ngành, UBND cấp xã, các tổ chức chính trị xã hội.

- Duy trì Hệ thống thông tin báo cáo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tham gia đánh giá phần mềm chỉ số chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh, huyện, xã.

- Rà soát xây dựng ban hành lại các quy chế liên quan đến Công thông tin điện tử của xã và các trang thành viên theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

9.Kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

- Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

10.Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình số hóa cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực của xã; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Minh Hợp thân thiện, văn minh và có trách nhiệm trên không gian mạng.

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng

đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp doanh nghiệp buu chính công ích cung cấp dịch vụ công (through qua mạng buu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị Viễn thông, CNTT bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu về kỹ năng số nhân dân trên địa bàn

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã Minh Hợp

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã phương hướng, giải pháp để tổ chức thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ủy ban nhân dân xã triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số hướng tới xã hội số; Trọng tâm là thực hiện đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

- Sơ kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2.Văn phòng HĐND - UBND xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An và Dịch vụ công trực tuyến xã đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã.

- Đôn đốc các bộ phận thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, tỉnh Nghệ An.

2.Tài chính – kế toán:

- Chủ trì, phối hợp với văn phòng, văn hóa tham mưu cho Chủ tịch UBND xã về phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của ngành.

3.Địa chính Nông nghiệp:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện tốt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh sản phẩm OCOP;

Phối hợp triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nâng cấp, hoàn thiện, triển khai mới các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc ngành như: Quản lý hồ chứa, công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống lụt bão; quản lý sản xuất và phòng chống dịch bệnh, sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; giám sát, quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; quản lý, giám sát khai thác và nuôi trồng thủy sản; quản lý hợp tác xã nông nghiệp; quản lý bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn; quản lý làng nghề, ngành nghề nông thôn; ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm minh bạch, chính xác, an toàn vệ sinh thực phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm nông nghiệp của xã.

4. Các trường học:

Phối hợp triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục và đào tạo

để kết nối dữ liệu từ các cơ sở giáo dục trong toàn xã; triển khai nền tảng phục vụ dạy và học trực tuyến; ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập hình thành các mô hình giáo dục thông minh trong hệ thống giáo dục của xã; số hóa tài liệu, giáo trình, bài giảng nhằm phát triển hệ thống học liệu cung cấp trực tuyến phục vụ miễn phí cho giáo viên và học sinh trong toàn xã; phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến trong giáo dục nghề nghiệp.

5. Địa chính – xây dựng và Môi trường:

Phối hợp triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số về tài nguyên và môi trường của xã, hình thành và chia sẻ dữ liệu bản đồ số dùng chung của xã phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ số của chính quyền của xã; ứng dụng các nền tảng công nghệ số, các giải pháp kỹ thuật hiện đại trong quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về tài nguyên và môi trường.

6. Trạm Y tế:

Phối hợp triển khai đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý khám chữa bệnh tại y tế và triển khai bệnh án điện tử nhằm hiện đại hóa các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, giúp người dân dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao.

7. Công An xã:

Tiếp tục triển khai, hướng dẫn tiện ích của ứng dụng VNeID, hướng dẫn người dân quy trình, thủ tục đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 1 và 2, hướng dẫn sử dụng ứng dụng VNeID tại Cơ quan Công an khi công dân đến làm thủ tục đăng ký tài khoản, cấp mới, cấp đổi, cấp lại thẻ CCCD gắn chíp điện tử; ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trên phần mềm VNEID.

8. Văn hóa – thông tin:

- Tổ chức tuyên truyền sâu, rộng và thường xuyên về mục tiêu, nhiệm vụ, các nội dung của kế hoạch này cũng như định hướng chiến lược quốc gia, lộ trình của tỉnh, huyện về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số,... và kết quả đạt được hàng năm.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thông tin tuyên truyền tại cơ quan. Phấn đấu đến năm 2025 số hóa, nâng cấp đài truyền thanh xã theo công nghệ đài truyền thanh thông minh.

9.Các Ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU cho cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 87-KH/HU ngày 04/12/2022 của Huyện Ủy Quỳ Hợp về triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh "về Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Hàng năm, xây dựng danh mục nhiệm vụ ưu tiên thực hiện chuyển đổi số gửi phòng Văn phòng tổng hợp chung vào kế hoạch của xã.

10.Kinh phí tổ chức: Ủy ban nhân dân xã chủ động bố trí nguồn ngân sách xã, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Minh Hợp năm 2024, yêu cầu

cán bộ, công chức, người lao động cơ quan, các đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND xã qua văn phòng HĐND-UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Đảng ủy;
- TTHĐND xã;
- CT, các PCTUBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Công chức xã;
- Cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn;
- 18/18 xóm;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Kim Châu

